

Số: 253/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 04 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 92/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông Lê Quốc B, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số G, ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Bà Lâm Minh H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Quốc B và bà Lâm Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Quốc B và bà Lâm Minh H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Quốc B và bà Lâm Minh H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi ông Lê Quốc B và bà Lâm Minh H không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên là Lê Quốc H1 sinh năm 15/9/1988, Lê Quốc H2 sinh ngày 13/3/1991, Lê Quốc An sinh ngày 10/10/1994 (đã mất) các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, ông B tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001978 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông B được hoàn lại số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Quới Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn